

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số:166/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*&-----

Thanh Trì, ngày 12 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 148/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 04 năm 2025, giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1983**

Nơi cư trú và trú tại: Đội X, thôn N, xã Đ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Chị Đinh Thị Linh, sinh năm 1981**

Nơi cư trú và trú tại: Đội X, thôn N, xã Đ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTWQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của các đương sự lập ngày 25 tháng 04 năm 2025

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Đức A và chị Đinh Thị L

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về những điểm sau:

2.1. Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Đức P, sinh ngày 11/04/2007 và Nguyễn Đức Đại P1, sinh ngày 27/05/2012.

Anh Nguyễn Đức P đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên Tòa án không xem xét

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đức Đại P1. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đức A đóng góp phí tổn nuôi con cho chị L 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng, thời gian kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Đức A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết do đó Tòa án không xem xét.

3/. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Đức A chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0057732 ngày 18/04/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- UBND phường Tiên An, TX Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh số 07, quyển số 01/2006 ngày 13/02/2006
- Các đương sự
- Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu